

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT  
HOA NGHIÊM  
QUYỀN 15

Phẩm 21: MUỜI HỒI HƯỚNG CỦA BỒ-TÁT KIM CANG TRÀNG (Phần 2)

Này Phật tử! Hồi hướng thứ ba của Đại Bồ-tát đối với tất cả chư Phật là gì?

Đại Bồ-tát này tùy thuận học theo sự hồi hướng của chư Phật trong ba đời. Khi tu Bồ-tát hạnh, Bồ-tát này thấy các sắc tốt xấu thì tâm vẫn thanh tịnh không ưa ghét, hoan hỷ vui mừng với tâm vô hại. Xa lìa phiền não được tâm chánh trực, thân ý nhu nhuyễn, các căn thanh tịnh.

Khi Bồ-tát này được an lạc như vậy, hồi hướng đến chư Phật bằng ý nghĩ: “Tất cả chư Phật tuy có sự an lạc tịnh diệu vô thượng, nhưng vẫn nguyện chư Phật được đầy đủ sự an lạc nơi cư trú, đầy đủ không thể kể hết an lạc của Tam-muội của Phật, thành tựu đầy đủ vô lượng an lạc của đại Bi, thành tựu đầy đủ không thể kể hết an lạc giải thoát của Phật, có đầy đủ an lạc thần túc tự tại của chư Phật, đầy đủ an lạc tối diệu tôn trọng vô thượng. Che khắp các Như Lai, làm cho đầy đủ vô lượng sức an lạc của chư Phật, xa lìa tất cả lạc của cảm giác, an lạc không thay đổi với vô thượng tịnh trụ, đầy đủ pháp môn vô ngại, tâm thường tịch trụ không tán loạn, hạnh không hai của Phật, an lạc không thể hư hoại.”

Đại Bồ-tát đem cẩn lành như vậy hồi hướng đến chư Phật rồi, lại hồi hướng cho tất cả Bồ-tát, làm mãn nguyện người chưa mãn nguyện, làm thanh tịnh trực tâm của người chưa thanh tịnh trực tâm, làm viên mãn các Ba-la-mật của người chưa viên mãn, an trú vào tâm giác ngộ như Kim cang. Đối với Nhất thiết trí không bị thoái chuyển, không bỏ đại trang nghiêm, giữ gìn cửa giác ngộ và các cẩn lành, làm cho tất cả chúng sinh xa lìa phóng dật, phát tâm giác ngộ, viên mãn ý nguyện, an trú vào chổ ở của các Bồ-tát, được các cẩn sáng suốt của Bồ-tát, tu tập các cẩn lành, chứng Nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát như vậy đem các cẩn lành hồi hướng đến các Bồ-tát rồi lại tiếp tục hồi hướng như: Hồi hướng đến tất cả chúng sinh; hồi hướng cho tất cả chúng sinh gặp Phật nghe thuyết pháp, cung kính thân cận Tăng; hồi hướng tất cả được chuyên tâm đầy đủ niêm Phật; hồi hướng niêm đầy đủ về Pháp tịnh diệu, hồi hướng niêm Tăng với sự cung kính tôn trọng; hồi hướng thấy Phật chưa từng xa lìa; hồi hướng thanh tịnh các tâm thanh tịnh, hồi hướng phân biệt các pháp Như Lai, hồi hướng thành tựu vô lượng công đức; hồi hướng thanh tịnh các cẩn lành thần thông; hồi hướng diệt tất cả sự nghi ngờ như Phật; hồi hướng khai hóa cẩn lành tất cả chúng sinh, Thanh văn, Duyên giác, Đại Bồ-tát.

Đối với tất cả chúng sinh cũng như vậy, làm cho tất cả chúng sinh vĩnh viễn xa lìa các khổ nạn trong tất cả cõi ác như địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, chổ Diêm-la vương.

Đại Bồ-tát làm cho tất cả chúng sinh ấy đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nuôi dưỡng tâm Vô thượng Bồ-đề, nhất tâm chuyên cầu Nhất thiết trí, từ bỏ việc phỉ báng chánh pháp chư Phật, thường ưa thích đầy đủ địa vị Nhất thiết trí, làm cho tất cả chúng sinh rốt ráo thanh tịnh được Nhất thiết trí. Sự tu hành cẩn lành của các Đại Bồ-tát dùng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

các đại nguyện giữ gìn thi hành các hạnh, tích tụ các tích tụ, nuôi dưỡng các nuôi dưỡng, làm cho viên mãn rộng lớn đầy đủ. Nếu khi Bồ-tát ở tại gia, sống chung với vợ con, nhưng chưa bao giờ xa lìa tâm cầu giác ngộ. Chánh niệm tư duy cảnh giới Nhất thiết trí, tự độ độ người, trực tâm bình đẳng, phương tiện thị hiện vợ con, quyến thuộc.

Bồ-tát bằng trí tuệ với phương tiện thiện xảo nên đều thành tựu giải thoát hoàn toàn. Tuy sống chung với quyến thuộc mà tâm không lệ thuộc. Vì nguyện đại Bi nên sống ở tại gia, vì đại Bi nên tùy thuận vợ con, không bị chướng ngại trong khi thực hành đạo Bồ-tát.

Đại Bồ-tát khi ở tại gia, nên đem căn lành bằng tâm Nhất thiết trí như vậy mà hồi hướng. Đó là mặc y phục, dùng thức ăn uống, dùng thuốc thang, đi, đứng, nằm, ngồi với nghiệp thân, miệng, ý đều hoàn toàn thanh tịnh, chế ngự các căn đều luôn ổn định, tắm rửa thân thể, bước đi thong thả định tĩnh. Xoay người nhìn lại, giở chân hạ chân, ngủ hay thức đều không mất uy nghi, hộ trì trọn vẹn các căn chưa bao giờ tán loạn. Bằng các hành động cử chỉ như vậy, Đại Bồ-tát chưa bao giờ xa lìa tâm Nhất thiết trí đem căn lành hồi hướng, làm lợi ích an lạc tất cả chúng sinh. Vô lượng các nguyện đều được thành tựu, gìn giữ vô lượng căn lành rộng lớn, tu tập căn lành cứu hộ tất cả, trừ diệt tất cả phỏng dật kiêu mạn, nhất tâm chánh niệm Nhất thiết chủng trí. Muốn giác ngộ tất cả Bồ-đề của chư Phật, xả bỏ phiền não và những pháp thuận theo phiền não, tu tập tất cả sự học vấn của Bồ-tát. Đối với đạo Nhất thiết trí không bị chướng ngại, thích tu tập trí tuệ và các căn lành, thường ưa ái ngữ, tăng trưởng căn lành, khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa khổ não, không lệ thuộc hành động của mình, nhất tâm thọ trì giáo pháp chư Phật. Đây là Đại Bồ-tát ở tại gia với quyến thuộc mà giữ gìn căn lành, nhất tâm hồi hướng Vô thượng Bồ-đề.

Đại Bồ-tát lại suy nghĩ: “Cho đến đối với con chó nhỏ hay các súc sinh khác ta cũng khiến chúng tu tập đầy đủ hạnh không phóng dật, thoát khỏi cảnh giới súc sinh, được nhiều an lạc, hoàn toàn giải thoát, vượt qua hẵn biển khổ, khổ thọ, khổ ấm, khổ giác, các khổ tăng thương, khổ hạnh, khổ tạng, khổ căn, nhà khổ. Đối với tất cả vô lượng, vô biên sự khổ như vậy, Đại Bồ-tát muốn trừ diệt hết cho tất cả chúng sinh, đem căn lành thanh tịnh hồi hướng Vô thượng Bồ-đề. Dạy bảo tất cả chúng sinh hồi hướng đến cảnh giới như vậy, chánh niệm tư duy các căn lành ấy và lấy làm hàng đầu.”

Đó là hồi hướng Nhất thiết chủng trí, phát tâm Bồ-đề, giữ gìn tâm Bồ-đề, xa lìa sinh tử, tu tập căn lành, ra khỏi vực sinh tử, được an lạc vô ngại của các Như Lai, tu tập theo tâm Từ của Như Lai bao trùm khắp mười phương, đại Bi lợi ích tất cả chúng sinh, làm cho tất cả được an lạc thanh tịnh, giữ gìn tất cả các căn lành thù thắng, làm cho tất cả chúng sinh đều hoàn thành Phật pháp, xa lìa tất cả cảnh giới của ma, đi vào cảnh giới sâu xa của Như Lai, cứu vớt tất cả thế gian, đầy đủ tất cả căn lành của Như Lai, trú trong pháp bình đẳng của ba đời chư Phật.

Các Đại Bồ-tát đang làm những căn lành và sẽ làm những căn lành đều đem hồi hướng.

Bồ-tát lại suy nghĩ: “Như sự tu hành của các Bồ-tát trong quá khứ, đã cung kính cúng dường tất cả chư Phật, độ thoát chúng sinh, cứu hộ tất cả, tu tập các căn lành, hồi hướng đến giác ngộ mà không chấp trước. Không y vào sắc, không dính mắc vào thọ, không điên đảo tưởng, không tạo tác hành, không nắm giữ thức, xa lìa sáu nhập, không trú nỗi pháp thế gian, vui thích pháp xuất thế. Biết pháp như không, rốt ráo đạt đến bờ bên kia chẳng còn cảnh giới. Chiếu rõ các pháp không sinh không diệt,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không có tướng chân thật, không sự nhiễm trước, không còn hy vọng đối với tất cả các pháp. Không chỗ quy hướng, không sự phá hoại, an trú thật tế, không có tự tánh, xa lìa các tánh. Trong một niệm hiểu rõ tất cả pháp, lấy vô tánh làm tánh, thường ưa thích thực hành căn lành toàn diện, đầy đủ công đức viên mãn của Như Lai, đều hiển hiện tất cả. Như tất cả căn lành hồi hướng của các Đức Như Lai trong quá khứ, con cũng như vậy, ưa thích pháp như vậy, phát tâm như vậy, tu tập các pháp không trái với các pháp tương ứng. Những pháp khởi lên cũng như huyền hóa, ánh chớp, trăng trong nước, bóng trong gương. Các pháp do nhân duyên hòa hợp giả giữ gìn, đều phân biệt rõ từ nhân duyên sinh, chỉ có địa vị Như Lai là nơi rốt ráo.”

Đại Bồ-tát theo như vậy mà học sự học hồi hướng của chư Phật quá khứ, đối với hiện tại và vị lai cũng như vậy.

Đại Bồ-tát học sự học hồi hướng căn lành của chư Phật ba đời rồi, lại suy nghĩ: “Như chư Phật ấy biết vì sự hồi hướng của các Bồ-tát, ta cũng hồi hướng như vậy.”

Đó là các hồi hướng đệ nhất, thăng, tối thăng, thượng, vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng, vô tỷ, vô đối, tôn, diệu, bình đẳng, chánh trực, đại công đức, đại nguyện, minh tịnh, thiện, thanh tịnh, lìa ác, không tùy theo ác.

Như vậy, các Đại Bồ-tát đem các căn lành hồi hướng rồi, thành tựu thân, miệng, ý thanh tịnh tốt đẹp. Tất cả hành động đều thanh tịnh, trụ ở chỗ của Bồ-tát ở, xa lìa chỗ ở ác, tu tập căn lành, xa lìa nghiệp ác của thân, miệng, ý. Tâm không lựa chọn, tu Nhất thiết trí, trú ở chỗ vô lượng, thể nhập tất cả pháp hoàn toàn tự tại. Tu tập pháp xuất thế, không bị nhiễm trước pháp thế gian, phân biệt liễu tri vô lượng các nghiệp, thành tựu phương tiện thiện xảo hồi hướng các pháp, tâm không lệ thuộc.

Này Phật tử! Đây là pháp hồi hướng thứ ba như chư Phật của Đại Bồ-tát. Bồ-tát an trú vào hồi hướng này rồi, đi sâu vào tất cả nghiệp của Như Lai, đạt đến các công đức thăng diệu của các Như Lai, đi vào cảnh giới trí tuệ thanh tịnh sâu xa, không xa lìa tất cả việc làm của các Bồ-tát, phân biệt hoàn toàn phương tiện thiện xảo, vào sâu pháp giới bằng phương tiện thiện xảo, tuần tự thành tựu căn lành của Bồ-tát, thể nhập tất cả tánh của chư Như Lai. Bằng phương tiện thiện xảo phân biệt rõ biết vô lượng, vô biên tất cả các pháp. Tuy thị hiện sống trong thế giới nhưng đối với các thế giới tâm không chấp trước.

Này Phật tử! Đây là hồi hướng như chư Phật của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, nương theo thần lực của Phật, Bồ-tát Kim Cang Tràng nhìn khắp mười phương, nói kệ:

Tất cả vị Đại Bồ-tát ấy  
Tu pháp hồi hướng Phật quá khứ  
Cũng học vị lai và hiện tại  
Sự hành của vô lượng Đạo Sư.  
Tất cả các hỷ lạc vi diệu  
Được chư Phật Như Lai khen ngợi  
Thành tựu mắt pháp sáng, thanh tịnh  
Hồi hướng tất cả các Đạo Sư.  
An lạc thân căn của Bồ-tát  
Và mắt, tai, mũi, lưỡi các căn  
Vô lượng an lạc rất thương diệu  
Hồi hướng đến các Đấng Tối Thắng.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Các căn lành trong khắp thế gian  
Sự thành tựu của các Như Lai  
Bao gồm tất cả không dư sót  
Tùy hỷ hồi hướng lợi chúng sinh.  
Bồ-tát tùy hỷ không hạn lượng  
Và cũng hồi hướng tất cả chúng  
Hỷ lạc Đấng Sư Tử trong đời  
Nguyễn cho chúng sinh đều đầy đủ.  
Tri kiến của chư Phật Như Lai  
An lạc, thanh tịnh của chúng sinh  
Muốn cho chúng sinh đều được cả  
An lạc bất đèn sáng giữa đời,  
Các an lạc Bồ-tát có được  
Hồi hướng chư Phật vì chúng sinh  
Muốn cho chúng sinh thường an ổn  
Hồi hướng cho họ, không chấp trước.  
Khi Bồ-tát tu hồi hướng này  
Phát khởi vô lượng tâm đại Bi  
Như đức hồi hướng mà Phật biết  
Khiến ta được thành đạo đầy đủ,  
Như tri kiến các Đấng Tối Thắng  
Diệu lạc của thừa Nhất thiết trí  
Các hạnh của ta ở giữa đời  
Vô lượng an lạc của Bồ-tát.  
Các loại hỷ lạc trong các cõi  
Hỷ lạc do điều phục các căn  
Cũng đều hồi hướng cho chúng sinh  
Nguyễn tất cả thành Trí vô thượng,  
Thân, miệng, ý tịnh lìa các ác  
Phương tiện thiện xảo tâm bình đẳng  
Đem hồi hướng hết cho chúng sinh  
Khiến họ đều thành Trí vô thượng.  
Bồ-tát tu tập các nghiệp thiện  
Chứa nhóm vô lượng công đức tịnh  
Tùy thuận Như Lai sinh nhà Phật  
Tịch nhiên, không loạn, hồi hướng đến,  
Trong vô lượng cõi khắp mười phương  
Bảo hộ tất cả các chúng sinh  
Vô lượng căn lành đều hồi hướng  
Khiến khắp chúng sinh đều an lạc.  
Không cầu an lạc cho tự thân  
Muốn cho tất cả đều an lạc  
Xa lìa tất cả tâm hư vọng  
Hiểu hết các pháp không, vô ngã,  
Các Đức Tối Thắng khắp mười phương

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Và các Phật tử của Phật ấy  
Đem các công đức mà hồi hướng  
Mau được rốt ráo đạo Vô thượng.  
Tất cả chúng sinh khắp thế gian  
Bằng tâm bình đẳng bảo hộ hết  
Đem hết tịnh nghiệp đã làm được  
Khiến chúng sinh ấy mau thành Phật.  
Vô lượng, vô biên nguyện thanh tịnh  
Được Bậc Tối Thắng đã giảng dạy  
Đều thanh tịnh cả, lìa các cầu  
Khiến khắp Phật tử đều viên mãn.  
Tất cả công đức đều hồi hướng  
Làm cho các cõi Phật mươi phương  
Trang nghiêm xinh đẹp và thanh tịnh  
Bồ-tát học hồi hướng như vậy.  
Tâm không so sánh về hai pháp  
Vì giác ngộ rõ pháp không hai  
Các pháp không hai, chẳng không hai  
Không còn vọng tưởng là Phật tử.  
Đối với tất cả tưởng thế gian  
Hoàn toàn vượt qua hết tất cả  
Cũng không hoại tưởng hay chẳng tưởng  
Quyết định rõ hết tưởng chúng sinh.  
Các Bồ-tát ấy, thân trụ rồi  
Thì ý thanh tịnh không cầu uế  
Miệng cũng thanh tịnh không tán loạn  
Nên biết ý tịnh, không chấp trước,  
Nhất tâm chánh niệm Phật quá khứ  
Rõ biết các Đạo sư tương lai  
Hiện tại, Thiên Nhân Tôn mươi phương  
Bồ-tát học hết pháp Phật ấy.  
Vô lượng Đấng Tối Thắng ba đời  
Trí tuệ sáng suốt không chướng ngại  
Tu hành vô lượng cầu giác ngộ  
Hồi hướng lợi ích cho thế gian,  
Tuệ thù thăng, tuệ rộng lớn ấy  
Tuệ bốn Đế, tuệ lìa diên đảo  
Chân tuệ bình đẳng, tuệ thanh tịnh  
Tuệ tối thượng đều hồi hướng cả.

Này Phật tử! Pháp hồi hướng đến tất cả chỗ thứ tư của Đại Bồ-tát là gì?

Khi tu tập tất cả cẩn lành, Bồ-tát này đem cẩn lành ấy hồi hướng như thế này: “Nguyễn đem năng lực công đức của cẩn lành này đến tất cả mọi nơi, cũng như thật tế không nơi nào chẳng đến. Đến tất cả thế gian, hữu tình, chúng sinh, cõi, pháp, hư không, ba đời, pháp hữu vi và vô vi, ngôn ngữ, âm thanh. Cẩn lành này của tôi cũng như vậy, đi đến chỗ tất cả các Đức Như Lai, cúng dường tất cả chư Phật ba đời, viên mãn các

nguyễn của chư Phật quá khứ, trang nghiêm đầy đủ chư Phật tương lai, hiện tại trang nghiêm chư Phật và vô lượng đại chúng trong thế giới nhiều như pháp giới hư không, đều cúng dường đến các vị ấy cũng như chư Thiên. Ngay trong một niệm, đều sung mãn cả vô lượng, vô biên tất cả thế giới bằng pháp hối hướng với cẩn lành vô ngại, trí tuệ công đức rộng lớn.”

Đại Bồ-tát lại suy nghĩ: “Đem tất cả các thế giới cẩn lành này bằng hư không pháp giới. Tánh thế giới do các nghiệp phát sinh, các thế giới không thể nêu bày hết khắp mươi phuong, không thể nêu bày cõi Phật. Các loại thế giới với cảnh giới chư Phật, thế giới không bằng nhau, thế giới lật úp lại, thế giới cúi xuống, thế giới di chuyển. Trong tất cả thế giới khác, chư Phật hiện tại hiển hiện vô lượng thần lực tự tại.”

Lại có Bồ-tát hiểu rõ hư không pháp giới đồng tất cả các pháp, vì các chúng sinh, trong tất cả thế giới, hiện làm Như Lai xuất hiện ra đời, thị hiện đạt đến trí Nhất thiết xứ, vô lượng, vô biên sự tự tại thọ sinh. Pháp thân ở khắp, không hoại pháp giới, bình đẳng vào khắp kho tàng thân phận, không sinh không diệt, hiện cho tất cả. Bằng phuong tiện thiện xảo xuất hiện trong thế gian, phát khởi từ pháp tánh chân thật, kiên cố không bị xoay chuyển, được bảo trì không chướng ngại, sinh ra từ công đức vô ngại của chư Phật.

Đại Bồ-tát đối với các Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, trồng các cẩn lành, dùng các loại hoa, các loại hương thơm, vòng hoa, lọng, phuớn, tràng phan, trân bảo, đèn sáng, đem các vật cúng dường tốt đẹp ấy cúng dường tôn tượng và các tháp miếu. Đem tất cả các cẩn lành này mà hối hướng; đem nhất tâm, tâm không loạn, tâm không động, tâm tôn trọng, tâm lìa sâu, tâm vô trú, tâm vô trước, tâm vô chứng sinh, tâm không gây hại, tâm tịch tĩnh mà hối hướng.

Bồ-tát lại suy nghĩ: “Chư Phật cả ba đời trong tất cả kiếp đồng với pháp giới hư không, đầy đủ tướng tốt để tự trang nghiêm, đem sự trang nghiêm của pháp giới đẹp mà tự trang nghiêm. Hội chúng của chư Phật ấy đầy khắp tất cả các thế giới như hư không pháp giới, tùy thời xuất hiện ở thế gian, rất đúng lúc. Ta đem cẩn lành này mà hối hướng cúng dường đến chư Phật.” Đem vô lượng lọng thơm, vô lượng phuốc thơm, vô lượng tràng phan thơm, vô lượng cung điện thơm, vô lượng lưỡi thơm, vô lượng tượng thơm, vô lượng ánh sáng thơm, vô lượng lửa thơm, vô lượng mây thơm, vô lượng tòa ngồi thơm, vô lượng bánh xe thơm, vô lượng chõ ở thơm, vô lượng thế giới thơm, vô lượng núi chúa Tu-di thơm, vô lượng biển thơm, vô lượng sông thơm, vô lượng cây thơm, vô lượng vải thơm, vô lượng hoa sen thơm, đem vô lượng, vô số các vật trang nghiêm thơm ấy để cúng dường. Đem vô lượng lọng hoa như nói ở trên, cho đến vô lượng, vô số các hoa trang nghiêm để cúng dường; đem lọng hương xoa không thể nêu bày hết cho đến hương xoa trang nghiêm không thể nêu bày hết để cúng dường; đem lọng hương bột không thể nêu bày hết cho đến hương bột trang nghiêm không thể nêu bày hết để cúng dường; đem vô số lọng vải đẹp cho đến vô số vải đẹp trang nghiêm để cúng dường; đem vô biên lọng báu cho đến vô biên các báu trang nghiêm để cúng dường; đem vô lượng lọng đèn sáng cho đến vô lượng các đèn trang nghiêm để cúng dường; đem lọng đẹp trang nghiêm không thể nêu bày hết cho đến vật dụng trang nghiêm không thể nêu bày hết để cúng dường. Đem lọng báu Ma-ni, phuốc báu Ma-ni, tràng phan báu Ma-ni, trướng báu Ma-ni, lưỡi báu Ma-ni, vòng hoa báu Ma-ni, ánh sáng báu Ma-ni, lửa báu Ma-ni, mây báu Ma-ni, tòa ngồi báu Ma-ni, bánh xe báu Ma-ni, cung điện báu Ma-ni,

thế giới báu Ma-ni, núi chúa Tu-di báu Ma-ni, biển báu Ma-ni, sông báu Ma-ni, cây báu Ma-ni, vải báu Ma-ni, hoa sen báu Ma-ni, các vật trang nghiêm bằng báu Ma-ni không thể nêu bày hết như vậy đem cúng dường.

Trong từng mõi cảnh giới đều có vô số lan can, sự trang nghiêm, cung điện, lầu đài, lầu đài liên kết nhau, hình bán nguyệt. Trang nghiêm trướng che bên trong, cửa sổ báu vật trong sáng, bảo vật xinh đẹp làm thanh tịnh khắp cả thế giới không sót nơi nào cả. Tự trang nghiêm như vậy, làm cho tất cả chúng sinh thoát khỏi sinh tử, thành tựu địa vị mươi Lực của Như Lai, đối với các pháp được ánh sáng pháp vô ngại. Giáo hóa chúng sinh đem tất cả căn lành hồi hướng; giáo hóa chúng sinh với tâm vô lượng bao trùm các cõi Phật nhiều như hư không pháp giới, đến khắp mọi nơi, sinh ra vô lượng căn lành cả ba đời, khiến cho tất cả chúng sinh đều gặp được vô lượng chư Phật, an trú trong tất cả căn lành, thành tựu Đại thừa, không chấp trước các pháp, đầy đủ các căn lành, rốt ráo được vô lượng hạnh. Vào khắp vô lượng, vô biên tất cả pháp giới đem căn lành hồi hướng, thể nhập thân lực tự tại của tất cả Như Lai, khiến cho tất cả chúng sinh nhờ nơi căn lành này được Nhất thiết trí, thành vô thượng đạo.

Cũng như vô ngã không rời các pháp, các căn lành của ta cũng như vậy, biết hết tất cả chư Phật để cung kính cúng dường; biết hết tất cả các pháp vì xa lìa các chướng ngại; biết hết tất cả Bồ-tát vì tận cùng tất cả đều đồng căn lành nhau; biết hết tất cả các hạnh Bồ-tát vì viên mãn các nguyện; biết hết tất cả ánh sáng pháp của Bồ-tát vì quyết định không còn trở ngại; biết hết thân lực tự tại của tất cả chư Phật để thành tựu tất cả căn lành; biết hết tất cả không sợ hãi của Phật lực để phát tâm vô lượng viên mãn tất cả; biết hết tất cả Tam-muội, biện tài, môn Đà-la-ni của Bồ-tát, hiểu rõ thế gian không có hai pháp; biết hết tất cả phương tiện thiện xảo của chư Phật, thị hiện đại thân lực của Như Lai; biết hết sự đản sinh, đắc đạo, chuyển pháp luân, thị hiện Niết-bàn của chư Phật cả ba đời nêu phát sinh sự cúng dường giáo hóa chúng sinh; biết hết tất cả thế giới để trang nghiêm cõi Phật vô thượng; biết hết tất cả kiếp không gián đoạn tất cả hạnh Bồ-tát; biết hết tất cả các cảnh giới nên thị hiện họ sinh; biết hết tất cả chúng sinh với đầy đủ hạnh Bồ-tát của Phổ Hiền; biết hết tất cả chúng sinh để thanh tịnh các phiền não; biết hết tất cả các căn của chúng sinh để giáo hóa vô lượng; biết hết tất cả các dục của chúng sinh để thanh tịnh các phiền não; biết hết tất cả chúng sinh để hiểu rõ chúng sinh như biến hóa; biết hết cả tánh Như Lai để họ trì giữ gìn tất cả Phật pháp.

Đại Bồ-tát đem căn lành hồi hướng như vậy, biết rõ không thật có, không nhận lấy quả báo hư vọng của nghiệp, không giữ lấy nghiệp hư vọng trong quả báo. Lìa các hư vọng, đi vào pháp giới sâu xa, tâm thường an trú căn lành thắng diệu, xa lìa tâm tán loạn, tu tập các pháp thiện, không thấy có pháp nào mà tự nó thành tựu được, sự làm và hoại đều không nắm bắt được, biết tất cả pháp đều không tự tại, hiểu rõ pháp giới không có người thấy, không có người biết.

Đại Bồ-tát như vậy là viên mãn hoàn toàn, hiểu rõ các pháp, hiểu rõ về nhân duyên của tất cả các pháp, thấy tất cả Pháp thân, muốn lìa thực tế bình đẳng quan sát các pháp. Hiểu rõ thế gian cũng như huyền hóa, thấu đạt chúng sinh đều là một pháp, phân biệt không có hai, không bỏ các nghiệp cảnh giới phương tiện. Từ cảnh giới hữu vi vượt lên cảnh giới vô vi nhưng không phá hoại tánh hữu vi; từ cảnh giới vô vi đi vào cảnh giới hữu vi mà không phá hoại cảnh giới vô vi.

Như vậy, Đại Bồ-tát ưa thích quan sát tướng tịnh diệt của các pháp, sinh ra tất cả căn lành thanh tịnh, đều hồi hướng đến cứu hộ chúng sinh, tinh cần tu tập lìa pháp ngu

si. Hiểu rõ sâu xa tất cả biển pháp, đem tất cả căn lành đồng với hư không, đầy đủ công đức kiên cố vô thượng, được mắt pháp sáng sạch xa lìa si tối, biết hoàn toàn về phương tiện để hồi hướng công đức.

Đại Bồ-tát bằng căn lành hồi hướng như vậy, khiến tất cả chúng sinh làm thanh tịnh tất cả cõi, được tự tại của Phật, giáo hóa chúng sinh được các Phật pháp, ruộng phước tối thượng của tất cả thế gian. Làm người hướng dẫn lấy vật báu của các chúng sinh, làm cho mặt trời sáng xuất hiện cho tất cả thế gian. Mỗi một căn lành đều đầy cả pháp giới, căn lành hồi hướng cứu hộ chúng sinh, khiến cho tất cả chúng sinh đều thành tựu công đức thanh tịnh.

Đại Bồ-tát hồi hướng với căn lành như vậy, gìn giữ thọ trì tánh của các Như Lai, giáo hóa thành thực các tánh chúng sinh, làm nghiêm tịnh tánh của tất cả cõi Phật, không phá hoại tánh của nghiệp, phân biệt pháp tánh, quán sát bình đẳng về tướng không hai, đi khắp các tánh của mười phương, giảng thuyết về tánh lìa dục, đầy đủ tánh giải thoát, chiếu khắp tánh các căn.

Này Phật tử! Đây là pháp hồi hướng đến tất cả nơi chốn thứ tư của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát an trú ở hồi hướng này, có thể đem tất cả căn lành hồi hướng. Được thân nghiệp đến tất cả nơi chốn, hiện ra ở khắp pháp giới. Được khẩn nghiệp đến tất cả nơi chốn, có âm thanh vi diệu vang khắp tất cả thế giới khắp mươi phương. Được ý nghiệp đến tất cả nơi chốn, có thể thọ trì tất cả pháp mà Phật đã thuyết giảng. Được thần túc đến tất cả nơi chốn có thể tùy thuận hoàn toàn theo các hành động của thế gian. Được pháp đến tất cả nơi chốn, tùy thuận tất cả các pháp. Được tùy thuận pháp Đà-la-ni biện tài đến tất cả nơi chốn, khiến cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ. Được tùy thuận vào pháp giới đến tất cả nơi chốn, có thể làm cho một lỗ chân lông dung chứa tất cả pháp giới. Được thân đến khắp cả nơi chốn, làm cho tất cả thân chúng sinh nhập vào một thân chúng sinh. Được kiếp đến khắp cả nơi chốn, trong tất cả các kiếp luôn được gặp chư Phật. Được sát-na đến khắp cả nơi chốn, trong một sát-na hiện tất cả Phật ra đời.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát được căn lành hồi hướng đến tất cả chỗ thì có thể đem tất cả căn lành để hồi hướng.

Bấy giờ, nương theo thần lực của Phật, Bồ-tát Kim Cang Tràng nhìn khắp mươi phương, nói kệ rằng:

Tất cả trong ngoài khắp thế giới  
Bồ-tát Đại sĩ không chấp trước  
Không bỏ việc lợi ích chúng sinh  
Là Bậc Trí Thắng giữa loài người.  
Không chấp trước tất cả thế giới  
Không chấp mươi phương là bên vũng  
Không chấp chúng sinh, thọ mạng, tướng  
Cũng không chấp thủ các thế gian.  
Trong thế giới khắp cả mươi phương  
Nắm rõ hết tất cả chúng sinh  
Quán sát hữu, vô được tự tại  
Hồi hướng trọng vẹn đến khắp chốn.  
Nắm rõ pháp hữu vi, vô vi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Tâm không vọng chấp các thế gian  
Các pháp thế gian không sai khác  
Đèn chiếu sáng đời, giác ngộ rõ.  
Tất cả hạnh nghiệp của chúng sinh  
Thượng, trung và hạ không đồng nhau  
Các nghiệp trí tuệ đều hồi hướng  
Tất cả Như Lai khắp mười phương.  
Bồ-tát hồi hướng đến bờ kia  
Thành tựu việc học theo Như Lai  
Phân biệt trí vi diệu sâu xa  
Đây đủ pháp thù thắng đặc biệt,  
Căn lành thanh tịnh đều hồi hướng  
Thường làm lợi ích cho chúng sinh  
Làm cho chúng sinh khắp mười phương  
Thành đèn sáng vô thượng soi đời,  
Chưa từng hư vọng chấp chúng sinh  
Cũng không vọng tưởng đến các pháp  
Không nhiễm, không chấp các thế gian  
Cũng không từ bỏ các chúng sinh.  
Bồ-tát thường vui pháp tịch diệt  
Tùy thuận được đến cảnh tịch diệt  
Cũng không từ bỏ cõi chúng sinh  
Được những trí vi diệu như vậy,  
Không khởi các nghiệp tưởng hư vọng  
Cũng không chấp trước các quả báo  
Tất cả thế gian tùy duyên khởi  
Không rời nhân duyên mà thấy pháp.  
Cảnh giới như vậy tùy thuận đến  
Xa lìa tất cả tưởng hư vọng  
Bậc Thầy Điều Ngự khắp chúng sinh  
Hiểu đầy đủ hồi hướng như vậy.

Này Phật tử! Pháp hồi hướng kho công đức vô tận thứ năm của Đại Bồ-tát là gì?

Đại Bồ-tát này tu căn lành sám hối, lìa tất cả nghiệp chướng.

Đối với căn lành của ba đời chư Phật và căn lành của chúng sinh trong ba đời cũng đều tùy hỷ.

Đối với các căn lành phát sinh do tôn trọng cung kính lễ bái cúng dường các Đức Như Lai, căn lành do khuyến thỉnh chư Phật, nghe Phật thuyết pháp, thì thọ trì ghi nhớ tu hành đúng lời dạy đi vào cảnh giới không thể nghĩ bàn. Căn lành vô tận của chư Phật ba đời, căn lành tu tập của tất cả Bồ-tát, căn lành vô thượng khi chư Phật ba đời giác ngộ.

Đối với các căn lành này, Đại Bồ-tát đều tùy hỷ; tùy hỷ rồi, an trú vào căn lành ấy. Chư Phật ba đời chuyển pháp luân thanh tịnh, độ vô lượng chúng sinh.

Đối với những căn lành mà chúng sinh đạt được ấy, Đại Bồ-tát cũng đều tùy hỷ chư Phật ba đời từ khi mới phát tâm tu Bồ-tát hạnh cho đến khi thành Phật rồi thị hiện Niết-bàn, đối với những căn lành đạt được trong thời gian đó, Bồ-tát cũng đều tùy hỷ.

Sau khi các Như Lai đó nhập Niết-bàn, những căn lành do thọ trì giữ gìn chánh pháp của chư Phật cho đến khi diệt hết; những căn lành do niêm đến cảnh giới của Phật, căn lành do tu tập theo cảnh giới của mình, cho đến căn lành của cảnh giới giác ngộ vô thượng, Đại Bồ-tát cũng đem các căn lành này hồi hương tất cả.

Đại Bồ-tát suy nghĩ: “Đối với những căn lành này, nếu ta tu, học, tích tập, mở bày, tùy hỷ, đầy đủ, thành tựu, sự thực hành, sự đạt được, ghi nhớ đúng, thọ trì, kiên cố không hoại.”

Những căn lành này được phát sinh từ vô lượng hạnh ở các thế giới trang nghiêm của Phật tận các kiếp từ quá khứ, được Phật biết rõ, Bồ-tát hiểu rõ, tùy chúng sinh mà phát khởi theo những ý muốn thanh tịnh, được Như Lai giữ gìn, Như Lai ra đời thành tựu những nghiệp thanh tịnh, sự phát khởi những nghiệp thanh tịnh của Bồ-tát Phổ Hiền. Các thế giới ấy, nếu có chúng sinh thành đạo Vô thượng, thì ta sẽ hiện nồng lực tự tại, vì tất cả Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác tương lai ấy mà trang nghiêm các cõi Phật đồng với pháp giới, đồng với vô lượng, vô biên hư không pháp giới. Trong tất cả thế giới đến tận kiếp vị lai có tất cả chư Phật, các Đức Như Lai ấy thành tựu trí tuệ, ta sẽ thanh tịnh cõi Phật, trang nghiêm bằng các loại báu, tất cả đều tốt đẹp không nhảm chán. Trang nghiêm bằng hương thơm thượng hạng, trang nghiêm bằng các múa hoa, trang nghiêm bằng các loại mây vải, trang nghiêm bằng tất cả kho công đức, trang nghiêm bằng trí tuệ của tất cả Như Lai, trang nghiêm tất cả cõi Phật, trang nghiêm không thể nêu bày hết, trang nghiêm bằng không thể nghĩ bàn các công đức, trang nghiêm bằng uy thần thanh tịnh của Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, trang nghiêm các cõi Phật của tất cả chư Phật trong vị lai. Tất cả thế gian không thể thấy được, chỉ có mắt thanh tịnh của Bồ-tát mới thấy được.

Đại Bồ-tát tu tập căn lành thù thắng này, thể nhập tất cả pháp thanh tịnh, thọ trì tất cả pháp thanh tịnh cũng như biến hóa, thực hành tất cả các nghiệp thanh tịnh của Bồ-tát. Nhập vào Tam-muội tự tại không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, ánh sáng trí tuệ của Phật chiếu sáng khắp thế gian. Như chư Phật vị lai làm nghiêm tịnh cõi Phật, chư Phật hiện tại làm nghiêm tịnh thế giới cũng như vậy. Nhiều loại trang nghiêm, đầy đủ thanh tịnh, đầy đủ công đức che khắp. Vô lượng sắc đẹp, hương thơm không thể nghĩ bàn, vô lượng các loại báu, vô lượng cây báu, vô số sự trang nghiêm, vô số cung điện, vô số âm thanh vi diệu, tùy theo Thiện tri thức mà hiển hiện vô cùng. Tất cả các loại trang nghiêm như hương, vòng hoa, hoa, hương bột, vật báu, vải đẹp, phướn, tràng phan, lụa năm màu sắc, lan can báu, vô số lưỡi báu trăng giăng ở trên, vô số dòng nước, vô số mưa mây, âm thanh vi diệu vang ra khắp nơi. Đem vô lượng, vô số các vật trang nghiêm như vậy để trang nghiêm vô lượng, vô biên không thể nghĩ bàn thế giới của chư Phật.

Trong các thế giới ấy, hoặc có cõi Phật trang nghiêm, cõi Phật thanh tịnh, cõi Phật bình đẳng, cõi Phật hoàn hảo, cõi Phật công đức, cõi Phật thù thắng, cõi Phật an lạc, cõi Phật không hoại, cõi Phật vô tận, cõi Phật có vô lượng công đức không cùng tận, cõi Phật không thoái chuyển, cõi Phật không sợ hãi, cõi Phật ánh sáng, cõi Phật an lạc, cõi Phật không nhảm chán, cõi Phật chiếu khắp, cõi Phật chiếu sáng, cõi Phật vuông vức, cõi Phật đệ nhất, cõi Phật thắng, cõi Phật tối thắng, cõi Phật vi diệu, cõi Phật không gì sánh, cõi Phật không gì bằng, cõi Phật cao thượng, cõi Phật vô thượng, cõi Phật không gì bằng.

Đối với tất cả cõi Phật trang nghiêm như vậy của chư Phật trong ba đời, Đại Bồ-tát đem căn lành đều hồi hương tất cả, làm cho tất cả cõi Phật đều thanh tịnh trang nghiêm.

Như sự trang nghiêm trong một thế giới, cả trong ba đời tất cả cõi Phật cũng đều trang nghiêm đầy đủ như vậy, thanh tịnh khắp nơi, thanh tịnh tích tụ, cũng phát sinh đầy đủ sự trang nghiêm, giữ gìn sự trang nghiêm luôn luôn đầy đủ. Như trong một thế giới, vô lượng, vô biên thế giới đồng như pháp giới hư không đều được trang nghiêm bằng sự trang nghiêm của các cõi Phật trong ba đời. Công đức của cõi Phật, sự nhìn không chán của cõi Phật, vô lượng của cõi Phật, rộng lớn của cõi Phật, vô số của cõi Phật, không thể nghĩ bàn của cõi Phật, không gì hơn của cõi Phật, không thể khen ra hết của cõi Phật, sự vô biên của cõi Phật đều đầy đủ tất cả.

Đại Bồ-tát lại hồi hướng bằng cách tu hành theo tất cả cõi Phật như vậy, làm cho đều được sung mãn. Các Bồ-tát này đầy đủ tất cả công đức thanh tịnh, thành tựu trí tuệ, phân biệt hoàn toàn tất cả thế giới và chúng sinh giới. Vào pháp giới sâu xa, xả bỏ ngu si nhập vào thế giới không tịch. Thành tựu niêm Phật, niêm Pháp không nghĩ bàn, niêm Tăng thanh tịnh, thành tựu niêm Xả. Mặt trời pháp tròn đầy, ánh sáng trí tuệ chiếu khắp. Trí tuệ sâu xa vô ngại, sinh ta từ pháp tịch diệt vô sở hữu, sinh ra vô lượng Phật pháp thanh tịnh. Thành tựu căn lành thù thăng vi diệu, căn lành thanh tịnh, căn lành tối thăng, căn lành tăng thượng. Thành lập tâm giác ngộ vô thượng, tùy thuận hoàn toàn vào năng lực Như Lai, tâm quyết chí cầu Nhất thiết chủng trí. Sạch các nghiệp ma, rõ tánh chúng sinh, biết sự không tịch của pháp, xả ly diên đảo, trừ diệt ngu si. Tu các căn lành, viên mãn đại nguyện, thành tựu vô lượng, vô biên công đức như vậy.

Bồ-tát có đầy trong các cõi ấy đều sinh ra từ vô lượng pháp môn, an trú ở tất cả công đức như vậy. Thành tựu căn lành thù thăng không gì sánh bằng, thường làm Phật sự. Bằng phương tiện thiện xảo được ánh sáng giác ngộ, đầy đủ trí tuệ của pháp giới không ngăn ngại. Một thân ở đầy tất cả pháp giới, hiện năng lực tự tại, thành tựu cảnh giới đại trí Nhất thiết trí. Bằng phương tiện thiện xảo sinh ra trí tuệ, phân biệt vô lượng pháp giới. Đến khắp các cõi mà không lẻ thuộc, tâm tịnh như hư không, phân biệt được hết tất cả pháp giới. Đối với Tam-muội Chánh thọ không thể nghĩ bàn của các Bồ-tát thì có thể nhập và xuất bằng phương tiện thiện xảo, đạt đến Nhất thiết trí, trú ở các cõi Phật, khéo biết rõ ràng thần thông của Phật, có thể phân biệt vô số các pháp sâu xa vi diệu mà không khiếp sợ. Tùy thuận căn lành chư Phật ba đời, chiếu khắp pháp giới của tất cả Như Lai, thọ trì được hết tất cả chánh pháp của chư Phật giảng dạy. Có thể trình bày không thể nghĩ bàn âm thanh thanh tịnh, có thể phân biệt rõ vô số ngôn ngữ văn pháp, đắc đạo Vô thượng, địa vị tự tại của Phật. Có thể ở khắp tất cả thế giới mà không bị chướng ngại. Bao gồm tất cả các pháp không tranh cãi, tâm không hư vọng, không bị nhiễm trước, tu tập tâm giác ngộ rộng lớn, trí tuệ, hiểu rõ tùy lúc ứng hóa bằng nhiều phương pháp, hiểu rõ nghĩa chân thật diên thuyết đầy đủ, thành tựu vô lượng công đức như vậy.

Các Đại Bồ-tát trang nghiêm thế giới ở khắp pháp giới bằng các loại trang nghiêm. Thuận theo chỗ ở, tu tập hoàn hảo thuần tịnh không tạp, thanh tịnh khắp cả diêm nhiên yên tịch. Ở một chỗ nhỏ nhất của cõi Phật có vô lượng Bồ-tát, có vô số Bồ-tát, không thể nghĩ bàn Bồ-tát, không thể kể hết Bồ-tát, không thể lường hết Bồ-tát, không thể tính Bồ-tát, không thể tận cùng Bồ-tát, không giới hạn Bồ-tát, không thể nêu bày hết Bồ-tát, không thể nêu bày, không thể nêu bày hết Bồ-tát. Như một chỗ nhỏ trong một cõi Phật với vô số Đại Bồ-tát như vậy, thì khắp tất cả thế giới nhiều như hư không pháp giới có đầy các Đại Bồ-tát như vậy.

Đại Bồ-tát dùng các căn lành phương tiện hồi hướng. Hồi hướng đến tất cả cõi

Phật, tất cả Đại Bồ-tát, tất cả Như Lai, tất cả Vô thượng Bồ-đề, tất cả đại nguyện, tất cả đạo xuất ly, tất cả chúng sinh tịnh, tất cả thế giới thường thấy Như Lai. Như Lai thọ mạng vô lượng, chuyển pháp luân không thoái đồng với pháp giới.

Đại Bồ-tát dùng căn lành hồi hướng như vậy, khiến tất cả cõi Phật thanh tịnh, khiến tất cả chúng sinh giới thanh tịnh, khiến tất cả Bồ-tát thanh tịnh, khiến tất cả chư Phật ở khắp thế giới, khiến Pháp thân thanh tịnh của Như Lai ở khắp tất cả các cõi Phật.

Đại Bồ-tát đem những hồi hướng không gì sánh bằng như vậy hướng đến Nhất thiết trí, tâm tịnh như hư không, bất động như mặt đất, nhập vào hồi hướng không thể nghĩ bàn, quán sát tất cả nghiệp báo đều là tịch diệt, vô tận công đức hồi hướng, bình đẳng tùy thuận tất cả pháp giới.

Đại Bồ-tát thực hành hồi hướng như vậy rồi, không vọng tưởng chấp thủ ngã và ngã sở; không vọng tưởng chấp thủ ngã và các Phật pháp; không vọng tưởng chấp thủ cõi Phật và sự thanh tịnh của cõi Phật; không vọng tưởng chấp thủ chúng sinh và giáo hóa chúng sinh; không vọng tưởng chấp thủ nghiệp và nghiệp báo; không chấp trước ý nghiệp và quả báo của nghiệp; không phá hoại nhân quả; không chấp thủ pháp có, không phá hoại pháp có; sinh tử chẳng tạp loạn, Niết-bàn chẳng tịch tĩnh. Cảnh giới của Như Lai thì không do người làm, không pháp nào cao thượng bằng.

Đại Bồ-tát phát khởi các căn lành như vậy, quyết định hồi hướng, thành thực đầy đủ. Quán bình đẳng về các tướng, nắm rõ các cảnh giới phân biệt đo lường, lìa các hư vọng mà không có sự chấp trước.

Đại Bồ-tát bằng căn lành hồi hướng như vậy rồi, được căn lành vô tận, thường niệm tất cả chư Phật trong ba đời, được tất cả căn lành vô tận. Độ vô lượng Bồ-tát đắc vô tận căn lành; làm thanh tịnh các cõi Phật được vô tận căn lành; thanh tịnh cảnh giới chúng sinh được vô tận căn lành; vào pháp giới sâu xa được vô tận căn lành; tu tập tâm vô lượng thanh tịnh như hư không được vô tận căn lành; hiểu rõ các cảnh giới của tất cả chư Phật được vô tận căn lành; tu tập tất cả tịnh nghiệp của Bồ-tát được vô tận căn lành; thông đạt ba đời được vô tận căn lành. Đem những căn lành như vậy mà hồi hướng thì có thể độ thoát hết tất cả chúng sinh. Nhập vào cảnh giới chúng sinh mà không thấy chúng sinh nêu hồi hướng. Hiểu rõ tất cả pháp không thấy có thọ mạng nêu hồi hướng. Biết sự chân thật của các pháp không có tự tại nêu hồi hướng. Tất cả các pháp không có phước già-la nêu hồi hướng. Quán sát tất cả pháp xa lìa các tức giận tranh cãi nêu hồi hướng. Tất cả các pháp từ nhân duyên sinh không có cố định nêu hồi hướng. Biết sự chân thật của các pháp không bị chấp trước nêu hồi hướng. Không đắm nhiễm tất cả cảnh giới của Phật nêu hồi hướng. Không chấp thủ tướng kiên cố của hạnh Bồ-tát nêu hồi hướng. Phân biệt liều tri tất cả cảnh giới là không, chẳng thật có, nêu hồi hướng.

Đại Bồ-tát hồi hướng như vậy, mắt chẳng bao giờ thấy cõi Phật bất tịnh, cũng không thấy chúng sinh có tướng khác nhau. Hành pháp nhưng không thấy pháp, đi vào trí không chỗ vào, hiểu rõ tất cả cũng như hư không. Đối với thân Như Lai được tất cả pháp, thành tựu viên mãn vô lượng các năng lực công đức, đầy đủ căn lành đến tất cả chỗ làm an lạc cho chúng sinh. Ngay trong từng ý niệm, Đại Bồ-tát này đạt được không thể nêu bày, không thể nêu bày hết địa vị mười học, đầy đủ tất cả các căn lành thanh tịnh, có thể bảo hộ tất cả chúng sinh.

Đại Bồ-tát ấy thành tựu kho báu công đức như ý, đến đâu cũng làm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật ở đó, khiến cho không thể nêu bày, không thể nêu bày hết chúng sinh an trú và giữ gìn các năng lực công đức.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát khi hồi hướng như vậy, bằng uy lực của hồi hướng này, tất cả hành động không gì sánh bằng, tất cả thế gian không thể phá hoại, uy trấn các ma làm cho khuất phục tất cả. Thành tựu đầy đủ công đức bất thoái, vô lượng đại nguyện đều được thành tựu, tâm rộng lớn như Nhất thiết trí. Ngay trong một niệm có thể đến khắp tất cả cõi Phật, được vô lượng trí học, liễu tri tất cả cảnh giới của chư Phật, luôn thọ trì tất cả pháp của Phật, có vô lượng, vô biên đại trí tuệ. Năng lực của Bồ-tát mới phát tâm Bồ-đề rộng lớn như hư không các pháp giới.

Này Phật tử! Đây là pháp hồi hướng thứ năm, kho tàng công đức vô tận của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát an trú vào hồi hướng kho tàng công đức vô tận này rồi, lại có mười kho tàng công đức vô tận.

Đó là:

1. Kho tàng công đức vô tận thường gấp chư Phật, một lỗ chân lông, thấy được vô lượng, vô số chư Phật.

2. Nhập vào kho tàng công đức pháp vô tận. Bằng trí tuệ Như Lai, quán bình đẳng tất cả pháp tức là một pháp.

3. Thọ trì chánh niệm kho tàng công đức vô tận, nghe tất cả chánh pháp của Phật dạy, đều ghi nhớ không quên.

4. Được kho tàng công đức tuệ vô tận, đối với kinh pháp của tất cả Như Lai giảng dạy, có thể tuần tự hiểu câu nghĩa.

5. Kho tàng công đức cảnh giới vô tận, có thể phân biệt tất cả cảnh giới của pháp.

6. Kho tàng công đức nguyện vô tận của Phật, trí tuệ như hư không, khắp tất cả các pháp ba đời.

7. Kho tàng công đức của công đức vô tận, đầy khắp tất cả các chúng sinh, ý vắn không cùng tận.

8. Kho tàng công đức trí tuệ vô tận, trừ diệt tất cả ngu si ám chương của tất cả chúng sinh.

9. Kho tàng công đức biện tài vô tận, khiến cho tất cả chúng sinh đều hiểu rõ tất cả Phật pháp là bình đẳng không có hai.

10. Kho tàng công đức vô tận của mười Lực, bốn Sự không sơ, tu tập đầy đủ hạnh của Bồ-tát, nhận lấy địa vị Pháp vương, được Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đây gọi là Đại Bồ-tát được mười kho công đức vô tận. Đem kho công đức vô tận này đều hồi hướng đến tất cả công đức.

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tràng nhìn khắp mươi phương, nói kệ rằng:

*Bồ-tát thành tựu sức trực tâm  
Được tự tại đối với các pháp  
Tùy hỷ những công đức đạt được  
Hồi hướng bằng phương tiện vô ngại.  
Các Bậc Tối Thắng cả ba đời  
Nghiêm tịnh cõi Phật và thế gian  
Đầy đủ các công đức thù thắng  
Hồi hướng cõi tịnh đều như vậy.  
Tất cả pháp tối thắng ba đời  
Bồ-tát đều phân biệt đúng đắn  
Tâm tịnh giữ gìn tất cả pháp*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như vậy, trang nghiêm các cõi Phật.  
Cùng tận vô lượng kiếp ba đời  
Khen công đức của một cõi Phật  
Các kiếp ba đời có thể hết  
Công đức cõi Phật vô cùng tận.  
Như vậy, tất cả các cõi Phật  
Các Bậc Tối Thắng đều nghiêm tĩnh  
Bồ-tát nghiêm tĩnh tất cả cõi  
Cũng như tất cả Bậc Đạo Sư,  
Chân Phật tử ấy, tâm thanh tĩnh  
Đều hóa sinh từ pháp Như Lai  
Bằng các công đức tâm trang nghiêm  
Đầy khắp tất cả các cõi Phật.  
Các Bồ-tát ấy đều đầy đủ  
Vô lượng các tướng trang nghiêm thân  
Tất cả biện tài đều thông suốt  
Không chỉ cùng tận như biển lớn,  
Quán sát cảnh giới, tâm bình đẳng  
An trú nơi tất cả Tam-muội  
Thành tựu tâm thanh tĩnh vô cùng  
Ánh sáng chiếu khắp cõi muời phương,  
Như vậy không sót cõi Phật nào  
Các Bồ-tát này đều có khắp  
Chưa từng nghĩ đến thừa Thanh văn  
Và cũng chẳng cầu đạo Duyên giác.  
Bồ-tát với tâm thanh tĩnh ấy  
Cần lành hồi hướng các chúng sinh  
Khiến khắp chúng sinh thành Chánh giác  
Đầy đủ pháp chư Phật ba đời,  
Tất cả ma vương khắp muời phương  
Uy đức Bồ-tát thu phục hết  
Đึง mãnh vũng vàng, ma chẳng hoại  
Quyết định tu hành pháp cứu cánh.  
Bồ-tát đầy đủ các nguyện lực  
Hồi hướng công đức không chướng ngại  
Vào sâu kho công đức vô tận  
Quả báo ba đời không cùng tận.  
Quán sát hoàn toàn tất cả pháp  
Liễu tri tánh nó không tự tại  
Đã phân biệt rõ không, vô ngã  
Thế nên không chấp thủ nghiệp báo.  
Không có sắc pháp và vô sắc  
Cũng không có tướng, chẳng không tướng  
Cũng không có pháp và vô pháp  
Tất cả các pháp không thật có,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cũng không chẳng có hay chẳng không  
Cũng chẳng nhân hay chẳng không nhân  
Đối với tất cả các duyên ấy  
Tâm Bồ-tát hiểu, không nhiễm trước,  
Tất cả ngôn ngữ của chúng sinh  
Đều hiểu rõ nhưng không chấp trước  
Biết rõ pháp xây dựng thế gian  
Xác định các pháp không có ngã,  
Bình đẳng quan sát các chúng sinh  
Hiểu rõ các pháp không hai tướng  
Quán sát ba đời không sai khác  
Các nghiệp cõi Phật cũng như vậy.  
Bồ-tát biết hồi hướng như thế  
Tùy theo hành động sinh công đức  
Biết rõ tánh chân thật chư Phật  
Hiểu rõ diệu pháp của chư Phật.  
Bồ-tát hồi hướng tịnh như vậy  
Tâm phân biệt rõ, khéo tư duy  
Liễu tri tự tánh đều vô tánh  
Đối với các pháp, không lệ thuộc.  
Bao gồm tất cả các cảnh giới  
Hồi hướng đến tất cả chúng sinh  
Trừ diệt tất cả ngu si ám  
Giác ngộ như như tánh chân thật.  
Đối với tất cả kiến hụ vọng  
Bồ-tát diệt hết chẳng còn gì  
Xa lìa các phiền não thế gian  
Đạt đến nơi hoàn toàn mát mẻ,  
Không hoại tất cả các pháp tánh  
Hiểu rõ chân thật không sự sinh  
Thông hiểu các pháp như âm vang  
Đối với tất cả không chấp trước.  
Liễu tri chúng sinh cả ba đời  
Đều từ nhân duyên mà sinh ra  
Hiểu hết các phiền não tập khí  
Không hoại tánh chân thật các pháp,  
Hiểu rõ tánh nghiệp chẳng phải nghiệp  
Cho nên không hoại các tánh nghiệp  
Và cũng chẳng hoại quả báo nghiệp  
Tuyên dương tán thán pháp Duyên khởi.  
Sự sinh chúng sinh chẳng có sinh  
Cũng chẳng lưu chuyển trong sinh tử  
Không chấp chúng sinh nói chúng sinh  
Chỉ khéo tùy thuận với thế gian.



# LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH